

## **NGHỊ QUYẾT**

### **về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020**

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ IX, nhiệm kỳ 2011-2015 xác định: “...*tập trung lãnh đạo triển khai thực hiện các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới ở khắp các xã trong tỉnh, nhất là tiêu chí về giáo dục, y tế, xây dựng hệ thống giao thông, ... phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ các xã trong toàn tỉnh cơ bản hoàn thành các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới*”.

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu trên, căn cứ thực trạng nông thôn ở Bến Tre, Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020 và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết “*Về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020*” với những nội dung cụ thể như sau:

#### **I. Thực trạng nông thôn của tỉnh.**

##### ***1. Những thành tựu đạt được.***

Trong những năm qua, Tỉnh ủy luôn quan tâm lãnh đạo, ban hành nhiều chủ trương, chính sách để thúc đẩy phát triển nông nghiệp, xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn và bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần của nông dân. Kinh tế nông thôn chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đa dạng ngành, nghề; các khu, cụm công nghiệp được hình thành; các chợ đầu mối, điểm giao dịch mua bán hàng hóa nông sản được mở rộng; các làng nghề truyền thống được củng cố, phát triển, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân. Hạ tầng kinh tế kỹ thuật - xã hội ở nông thôn được xây dựng khang trang; các dịch vụ phục vụ cho sản xuất, kinh doanh và đời sống nông dân được cung cấp ngày càng tốt hơn. Phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” không ngừng phát triển. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, huy động được nhiều nguồn lực để đầu tư cho chương trình giảm nghèo, chăm lo giúp các đối tượng chính sách, người nghèo, người gặp khó khăn cơ nhỡ... từng bước ổn định cuộc sống và nâng cao thu nhập. Hệ thống chính trị ở cơ sở thường xuyên được củng cố, kiện toàn, hiệu quả hoạt động ngày càng được nâng lên; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, sức mạnh tổng hợp của quần chúng ngày càng được phát huy; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định.

##### ***2. Những hạn chế, yếu kém.***

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động ở nông thôn còn chậm; nhiều sản phẩm nông nghiệp chất lượng chưa cao, năng lực cạnh tranh thấp. Tốc độ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ chưa tương xứng với tiềm năng và nhu cầu phát triển; chất lượng lao động nông nghiệp, nông thôn còn thấp, nhất là ở vùng sâu, vùng xa.

Phần lớn các xã còn lúng túng trong việc xây dựng quy hoạch, định hướng phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn nhiều nơi chưa đạt chuẩn quốc gia, nhất là về thủy lợi, giao thông. Tình trạng xâm nhập mặn và ô nhiễm môi trường ngày càng gia tăng. Các hình thức sản xuất chậm đổi mới, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển mạnh sản xuất hàng hoá.

Một số chính sách xã hội ở nông thôn triển khai thực hiện chậm và chưa đồng bộ. Tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh, nhưng chưa bền vững. An ninh nông thôn nhiều nơi diễn biến phức tạp. Khoảng cách chênh lệch thu nhập của người dân giữa thành thị với nông thôn ngày càng lớn...

Hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ còn yếu, chưa đủ sức giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc của dân.

Qua bước điều tra khảo sát ở các địa phương, thực trạng nông thôn của tỉnh đạt rất thấp so với Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới; đến nay chỉ có 9% số xã (11 xã) vùng nông thôn đạt từ 6 - 8 tiêu chí, còn lại 91% số xã (113 xã) đạt dưới 6 tiêu chí nông thôn mới.

## **II. Quan điểm, phương châm, mục tiêu xây dựng nông thôn mới đến năm 2020.**

### ***1. Quan điểm, phương châm.***

Xây dựng nông thôn mới là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước để phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của cư dân nông thôn; là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; là cuộc vận động rộng rãi, thu hút các nguồn lực trong toàn xã hội cùng tham gia, trong đó cấp ủy đảng và chính quyền cơ sở đóng vai trò lãnh đạo, điều hành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiệm vụ tuyên truyền, vận động, nông dân vừa là chủ thể thực hiện, vừa là đối tượng được thụ hưởng.

Xây dựng nông thôn mới phải tiến hành đồng loạt ở tất cả các xã trong tỉnh; phải kế thừa, lồng ghép với các chương trình, dự án và các cuộc vận động, các phong trào quần chúng đang được triển khai ở nông thôn, nhất là phong trào "toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" ở cơ sở, phong trào nhân dân đóng góp xây dựng hạ tầng nông thôn, đô thị...

Xây dựng nông thôn mới được thực hiện theo phương châm dựa vào nội lực của cộng đồng dân cư là chính, có sự hỗ trợ một phần từ ngân sách Nhà nước; đồng thời khuyến khích các thành phần kinh tế cùng tham gia. Việc xây

dựng nông thôn mới phải đảm bảo phương châm: *dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân thụ hưởng.*

## **2. Mục tiêu chung.**

*Nhằm xây dựng cộng đồng xã hội văn minh, có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ngày càng hoàn thiện; cơ cấu kinh tế hợp lý, các hình thức tổ chức, sản xuất tiên tiến; gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ và du lịch; gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch; xây dựng xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; trình độ dân trí được nâng cao; môi trường sinh thái được bảo vệ; hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh; an ninh trật tự được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần người dân không ngừng được cải thiện và nâng cao.*

## **3. Mục tiêu cụ thể.**

*- Đến năm 2015: toàn tỉnh có 25 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới; các xã còn lại phấn đấu đạt cơ bản các tiêu chí về nông thôn mới. Phát triển nông nghiệp kết hợp với phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ và đa dạng hóa ngành nghề ở nông thôn; giải quyết cơ bản việc làm, nâng cao thu nhập của người dân. Đến năm 2015, thu nhập bình quân đầu người ở nông thôn cao gấp trên 2 lần so với năm 2010; giảm hộ nghèo nhanh và bền vững, hằng năm tỷ lệ giảm 2% để đến năm 2015 còn 7%; quan tâm công tác tuyên dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đến năm 2015 có 50% số xã có đội ngũ cán bộ chuyên trách và công chức có trình độ đạt chuẩn.*

*- Đến năm 2020: Có 100% xã đạt chuẩn xã nông thôn mới.*

## **III. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu.**

### **1. Nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của cán bộ và nhân dân trong việc xây dựng nông thôn mới.**

Các cấp ủy đảng, chính quyền, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp tập trung tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân ý nghĩa, tầm quan trọng, nội dung, phương pháp tổ chức thực hiện chủ trương về xây dựng nông thôn mới. Tổ chức các hội nghị chuyên đề, tọa đàm, hội thảo để thu thập ý kiến của các tầng lớp nhân dân, các nhà quản lý, nhà khoa học về xây dựng nông thôn mới, tạo phong trào hành động cách mạng rộng khắp trong cán bộ và các tầng lớp nhân dân thi đua xây dựng nông thôn mới. Các cơ quan truyền thông, báo, đài mở chuyên trang, chuyên mục để giới thiệu, thông tin thường xuyên về việc xây dựng nông thôn mới.

Cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên phải gương mẫu tham gia các phong trào xây dựng nông thôn mới tại địa phương, đoàn thể mình, đồng thời tích cực vận động mọi người cùng tham gia. Đảng viên ở xã, ấp phải tham gia phụ trách các mảng công tác; mỗi đoàn thể chủ trì thực hiện một vài nhiệm vụ trong đề án xây dựng nông thôn mới. Từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị phải xây

dụng phong trào thi đua và cam kết thi đua xây dựng nông thôn mới bằng những nội dung cụ thể, sát hợp, khả thi.

## **2. Lãnh đạo việc lập quy hoạch, triển khai thực hiện và quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn mới một cách đồng bộ, hiệu quả.**

Các cấp ủy đảng, chính quyền tập trung lãnh đạo việc lập quy hoạch xây dựng nông thôn mới; các xã điểm và xã diện phấn đấu hoàn thành trong năm 2011, các xã còn lại hoàn thành trong năm 2012. Xây dựng quy hoạch nông thôn mới trên cơ sở kế thừa các quy hoạch đã có, phù hợp với tiềm năng và lợi thế của từng địa phương, phù hợp với quy hoạch chung của huyện, tỉnh và tuân thủ các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới của Trung ương. Gắn liền với quá trình đô thị hóa, tạo nên một xã hội nông thôn văn minh, sạch đẹp, thân thiện với môi trường. Việc xây dựng quy hoạch, quản lý và triển khai thực hiện quy hoạch nông thôn mới phải phát huy dân chủ cơ sở, có sự tham gia của cộng đồng dân cư. Kiên quyết xử lý mọi vi phạm trong việc quản lý và thực hiện quy hoạch.

## **3. Xây dựng nền nông nghiệp hiện đại, tăng trưởng nhanh và bền vững góp phần đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn hợp lý theo hướng gắn phát triển sản xuất nông nghiệp với công nghiệp và dịch vụ-du lịch.**

Tập trung chỉ đạo phát triển nông nghiệp theo quy hoạch một cách toàn diện, đa dạng theo hướng tập trung, sản xuất hàng hóa, chất lượng cao, hiệu quả và bền vững. Ưu tiên đầu tư phát huy hai thế mạnh kinh tế thủy sản và kinh tế vườn. Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi. Đẩy mạnh việc nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất, ưu tiên phát triển công nghệ sinh học, công nghệ bảo quản sản phẩm sau thu hoạch và cơ giới hóa trong sản xuất. Tăng cường công tác khuyến nông. Tập trung lãnh đạo tổ chức lại sản xuất, xây dựng các vùng sản xuất tập trung theo quy hoạch, để có khối lượng sản phẩm hàng hoá đạt chất lượng cao, tham gia xuất khẩu.

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, ưu tiên các ngành chế biến nông sản gắn với lợi thế về nguồn nguyên liệu của địa phương. Củng cố, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động các làng nghề tiêu thủ công nghiệp. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ, du lịch góp phần đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao đời sống của cư dân nông thôn.

Tiến hành sơ kết đánh giá kết quả 3 năm triển khai thực hiện Chương trình hành động số 25-CTr/TU, ngày 16/10/2008 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Trung ương (khóa X) về nông nghiệp, nông dân và nông thôn để có kết luận tiếp tục chỉ đạo thực hiện ở bước tiếp theo.

Xây dựng và nhân rộng mô hình liên kết 4 nhà trong sản xuất nông nghiệp, xem đây là xu thế tất yếu khách quan và là điều kiện cơ bản để nông nghiệp phát triển bền vững; khuyến khích liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp để tổ chức sản xuất theo hợp đồng. Chủ động phối hợp tạo sự liên kết giữa các huyện trong tỉnh và liên kết vùng trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long về hạ tầng giao

thông, thủy lợi, quản lý, sử dụng nguồn nước và phát triển thị trường...Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức về sự liên kết, hợp tác để sản xuất nông-thủy sản hàng hóa phù hợp với nhu cầu của thị trường. Tập trung củng cố, nâng chất các tổ hợp tác, hợp tác xã, câu lạc bộ nông dân hiện có, vận động nông dân tham gia thành lập mới các loại hình kinh tế hợp tác phù hợp.

#### **4. Đầu tư nâng cấp, hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng nông thôn, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.**

Thu hút mạnh các nguồn vốn trong xã hội để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn. Tích cực huy động nguồn lực trong dân, đồng thời, huy động các nguồn vốn từ các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp, kết hợp với sử dụng có hiệu quả nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia và ngân sách địa phương để xây dựng nông thôn mới.

Tập trung đầu tư xây dựng hoàn chỉnh các công trình trọng điểm về kết cấu hạ tầng kinh tế kỹ thuật - xã hội ở nông thôn theo chuẩn do Bộ chủ quản quy định, nhất là hệ thống giao thông, thủy lợi, nước sạch, điện, trường học, viễn thông, internet, các thiết chế văn hóa, chợ nông thôn, các công trình y tế, giáo dục, ...; hoàn chỉnh trụ sở xã và các công trình phụ trợ; ưu tiên đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng ở các vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung, làng nghề tiểu thủ công nghiệp, các cụm, tuyến dân cư,...

#### **5. Đẩy mạnh phát triển giáo dục, y tế, văn hóa, an sinh xã hội; tăng cường bảo vệ môi trường sinh thái, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu.**

Nâng cao chất lượng giáo dục; thực hiện phổ cập giáo dục trung học, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; khuyến khích phát triển các nhóm trẻ gia đình ở nông thôn; tạo điều kiện mở các trường tư thục; ưu tiên đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng cho nhu cầu giảng dạy và học tập ở nông thôn.

Tiếp tục đầu tư hoàn thiện mạng lưới y tế tuyến cơ sở đạt chuẩn quốc gia; chú trọng đào tạo chuyên môn nghiệp vụ và giáo dục, rèn luyện ý thức cho đội ngũ cán bộ ngành y, nâng cao chất lượng các dịch vụ khám, điều trị bệnh ở tuyến cơ sở, đáp ứng tốt nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; quan tâm đầu tư phát triển y tế dự phòng, đảm bảo đủ khả năng dự báo, giám sát, phát hiện và không chế dịch bệnh.

Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn với xây dựng nông thôn mới; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, xây dựng tình làng, nghĩa xóm, ý thức trách nhiệm với cộng đồng. Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, chăm lo tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần cho các đối tượng chính sách, người có công, xây dựng nhà ở cho hộ nghèo; phấn đấu kéo tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới giảm bình quân 2%/năm; từng bước rút ngắn khoảng cách về phát triển kinh tế - xã hội giữa khu vực nông thôn và thành thị.

Tổ chức thực hiện tốt chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định số: 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho các trung tâm dạy nghề, trường nghề; tạo cơ hội cho người lao động có điều kiện tiếp cận và tham gia các thị trường lao động trong và ngoài nước; mời gọi các nhà đầu tư thành lập mới các cơ sở đào tạo nghề; khuyến khích truyền nghề, gắn với việc nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng.

Thường xuyên giáo dục nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của toàn xã hội về bảo vệ môi trường; thực hiện tốt chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; tổ chức tốt việc thu gom, xử lý chất thải từ sản xuất, chăn nuôi và sinh hoạt của nhân dân. Quản lý và bảo vệ bền vững tài nguyên đất, tài nguyên nước, tài nguyên rừng. Thực hiện tốt các giải pháp ứng phó kịp thời, hiệu quả với tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

#### ***6. Tăng cường lãnh đạo công tác quốc phòng; bảo đảm an ninh nông thôn.***

Phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý, điều hành của chính quyền và sự phối hợp của các ngành, các cấp trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân vững mạnh; tập trung lãnh đạo triển khai xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới, lấy xây dựng tiềm lực chính trị tinh thần làm trọng tâm; tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng (đạt 98% trở lên); làm tốt công tác gọi công dân nhập ngũ và quản lý thống nhất nguồn động viên quốc phòng; tăng cường công tác bảo vệ an ninh khu vực trong bờ và ngoài biển khơi.

Phối hợp chặt chẽ các lực lượng trong hệ thống chính trị nắm chắc tình hình quần chúng, các âm mưu, thủ đoạn của địch và phần tử xấu để chủ động làm thất bại và kiên quyết không để bị động, bất ngờ xảy ra. Vận động toàn xã hội đóng góp xây dựng quỹ quốc phòng - an ninh. Nâng cao chất lượng tổng hợp lực lượng vũ trang nhân dân trên địa bàn tỉnh, sẵn sàng chiến đấu, kịp thời cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả khi có thiên tai xảy ra.

Xây dựng hoàn chỉnh cơ quan công an, quân sự cấp xã, quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho lực lượng trực sẵn sàng chiến đấu. Thực hiện tốt Chương trình quốc gia về phòng chống tội phạm, nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực an ninh, trật tự, nhất là tập trung các giải pháp để kiềm chế sự gia tăng của các loại tội phạm hình sự, tai nạn giao thông và các loại tội phạm, tai nạn, tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh nông thôn.

#### ***7. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, nhất là Hội nông dân trong công cuộc xây dựng nông thôn mới.***

Tập trung xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh. Thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, nâng cao trình độ lý luận, nhận thức chính trị cho cán bộ cơ sở. Tiếp tục đổi mới nội dung và

phương thức hoạt động của tổ chức cơ sở đảng, nhất là chi bộ ấp, khu phố, để nơi đây thực sự là hạt nhân lãnh đạo toàn diện ở địa bàn nông thôn. Chăm lo củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước vững mạnh, tập trung nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý của chính quyền cấp xã, bảo đảm đủ sức quản lý, điều hành và giải quyết tốt những vấn đề phát sinh ở nông thôn. Rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ cơ sở để quy hoạch, tuyển dụng, đào tạo, bố trí sử dụng cán bộ. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cơ sở về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng làm việc, cải tiến lề lối công tác, xây dựng ý thức phục vụ nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ cơ sở. Phân công cán bộ chuyên trách xây dựng nông thôn mới ở các cơ quan chuyên môn và chính quyền cấp xã; thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân ngay tại cơ sở.

Phát huy hiệu quả hoạt động của Khối vận ở cơ sở, thực hiện tốt quy chế dân vận để tạo ra phong trào quần chúng mạnh mẽ, rộng khắp, tích cực tham gia vào các chương trình, dự án xây dựng nông thôn mới. Củng cố, phát huy vai trò và hiệu quả hoạt động của tổ nhân dân tự quản để vận động nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình tham gia công việc chung của cộng đồng. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, nhất là Hội nông dân phải không ngừng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động theo hướng gần dân, sát cơ sở để hướng dẫn nông dân thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới, tham gia thực hiện các chủ trương về kinh tế hợp tác, các dự án, chương trình phát triển sản xuất nông nghiệp tại địa phương.

### ***8. Hoàn thiện cơ chế chính sách về xây dựng nông thôn mới.***

Ban hành cơ chế huy động vốn để xây dựng nông thôn mới. Rà soát sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách thu hút đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn. Nội dung các chính sách cần tập trung vào các lĩnh vực phát triển sản xuất hàng hóa chất lượng cao, số lượng lớn trên cơ sở tổ chức lại sản xuất theo các mô hình: kinh tế hợp tác, kinh tế trang trại, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, các hình thức liên doanh, liên kết; ưu tiên các dự án phát triển nông nghiệp công nghệ cao, chế biến hàng nông sản và các dự án sử dụng nhiều lao động để tạo việc làm và nâng cao thu nhập.

Nghiên cứu xây dựng các chính sách hỗ trợ chi phí đào tạo, chuyển giao công nghệ, chi phí xây dựng và quảng bá thương hiệu, tín dụng ưu đãi để phát triển sản xuất nông nghiệp và ngành nghề nông thôn; chính sách hỗ trợ thiết hại để khôi phục sản xuất do thiên tai, dịch bệnh. Xây dựng chính sách thu hút cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý có trình độ cao đẳng, đại học về công tác tại xã.

## **IV. Tổ chức thực hiện.**

1. Các cấp ủy đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo triển khai quán triệt và cụ thể hóa Nghị quyết này thành chương trình, kế hoạch thật cụ thể để tổ chức thực hiện.

2. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh sớm xây dựng Đề án tổng thể xây dựng nông thôn mới tỉnh Bến Tre giai đoạn 2011 -

2015 và định hướng đến năm 2020 trình Hội đồng nhân dân tỉnh; đồng thời chỉ đạo các sở, ban, ngành xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì biên soạn tài liệu tuyên truyền, phối hợp các ban, ngành liên quan giúp Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch triển khai quán triệt sâu rộng Nghị quyết trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân. Các cơ quan báo, đài, các phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên tuyên truyền phổ biến rộng rãi kết quả thực hiện Nghị quyết này.

4. Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các ban đảng tỉnh và Văn phòng Tỉnh ủy giúp Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này. Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới và đời sống văn hóa cấp tỉnh định kỳ 6 tháng, năm báo cáo tình hình và kết quả xây dựng nông thôn mới để Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy theo dõi chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW Đảng (b/cáo);
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ban Chỉ đạo Tây Nam bộ;
- Các đồng chí trong Tỉnh ủy;
- Các ban đảng, ban cán sự Đảng, đảng đoàn;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận & các đoàn thể tỉnh;
- Thường trực BCĐ xây dựng NTM & ĐSVH tỉnh;
- Các huyện ủy, Thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- VPTU (LĐ+MNB+Website+lưu VT).

**T/M TỈNH ỦY**  
**BÍ THƯ**



**Nguyễn Thành Phong**